

BỘ TƯ PHÁP
Số: 03/2007/TT-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2007

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 06/2006/TT-BTP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về thẩm quyền, trình tự và thủ tục đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm,

Nhằm đảm bảo thống nhất trong việc thi hành những văn bản quy phạm pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm, Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 06/2006/TT-BTP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về thẩm quyền, trình tự và thủ tục đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp như sau:

1. Sửa đổi điểm 2.1 khoản 2 mục I như sau:

“2.1. Các trường hợp đăng ký tại Trung tâm Đăng ký:

- a) Việc thế chấp tài sản, bao gồm cả thế chấp tài sản hình thành trong tương lai, việc cầm cố tài sản, đặt cọc, ký cược, ký quỹ (sau đây gọi chung là giao dịch bảo đảm);
- b) Thay đổi, sửa chữa sai sót, gia hạn, xoá đăng ký giao dịch bảo đảm nêu tại điểm 2.1.a khoản này;
- c) Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm đối với giao dịch bảo đảm đã được đăng ký.”

2. Bổ sung điểm 2.3 khoản 2 mục I như sau:

“2.3. Không thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm đối với bảo lãnh và tín chấp.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 8.2.c khoản 8 mục I như sau:

“c) Trường hợp yêu cầu đăng ký thay đổi tên, số của giấy tờ xác định tư cách pháp lý của bên bảo đảm theo quy định tại điểm a khoản 1 mục III của Thông tư này, yêu cầu đăng ký thay thế bên bảo đảm theo quy định tại điểm b khoản 1 mục III của Thông tư này thì thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm là thời điểm nhận đơn nêu tại điểm 8.1 khoản này, nếu người yêu cầu đăng ký nộp Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày có sự thay đổi; nếu nộp Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi sau thời hạn nêu trên thì thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm được tính lại là thời điểm nhận Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi hợp lệ.

Trong trường hợp yêu cầu đăng ký bổ sung tài sản bảo đảm thì thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm đối với phần tài sản bổ sung là thời điểm nhận Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi hợp lệ.

Trong trường hợp yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung khác thì thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm là thời điểm nhận đơn nêu tại điểm 8.1 khoản này;”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 9.7.c khoản 9 mục I như sau:

“c) Đơn yêu cầu đăng ký chỉ cần chữ ký, con dấu (nếu có) của bên nhận bảo đảm hoặc người được bên nhận bảo đảm ủy quyền yêu cầu đăng ký trong các trường hợp: yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung đã đăng ký về bên nhận bảo đảm; yêu cầu sửa chữa sai sót về bên nhận bảo đảm; yêu cầu đăng ký thay đổi tài sản bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12